TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **42**/2019/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 28 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 432/2018/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn:* **Chị Trần Thị T** – sinh năm 1971

* *Bị đơn*: **Anh Nguyễn Tiến Đ** - sinh năm: 1978

Cùng địa chỉ: Số 15, tổ 1, ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Tiến Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Anh Nguyễn Tiến Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Tiến H – sinh ngày: 29/11/2012. Tạm thời chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Đ chưa yêu cầu.

Chị T được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết anh Đ, chị T được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- ***Về tài sản chung:*** Anh Nguyễn Tiến Đ và chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Vợ chồng chung sống không có nợ chung.

- ***Về án phí:*** Chị Trần Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 001553 ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H.T;
- Chi cục THA H. T;
- Các Đ/sự;
- UBND xã B;
- Lưu: Hs, av;

THẨM PHÁN

Phan Ngọc Thành